

Số: /BC-CCKL

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2024

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCP Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Thực hiện Công văn số 875/SNNPTNT-TTra ngày 06/3/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Ngãi công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2024 với các nội dung sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngay từ đầu năm, Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Lịch tiếp công dân; Quyết định ban hành Nội quy tiếp công dân. Quyết định ban hành Quy chế tiếp công dân, thông báo lịch tiếp công dân và thông báo không tổ chức tiếp công dân hàng tháng, xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời chỉ đạo các đơn vị Kiểm lâm trực thuộc triển khai và tổ chức thực hiện đúng quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Nhờ được quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc nên hầu hết công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công, thực hiện đúng nội quy, quy tắc ứng xử, quy chế làm việc của đơn vị, kiên quyết đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực tham nhũng trong quá trình thực thi công vụ góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, ổn định trật tự kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương.

B. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Trong Quý I năm 2024, tại trụ sở Chi cục Kiểm lâm không có công dân, tổ chức nào đến liên hệ khiếu nại, tố cáo.

Chi cục Kiểm lâm đã ban hành Lịch tiếp công dân năm 2024 và thông báo lịch tiếp công dân và thông báo không tổ chức tiếp công dân hàng tháng của Chi

cục theo quy định.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Không.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: Không.

4. Tiếp nhận đơn do cấp trên chuyển nhưng không thuộc trường hợp giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo: Không.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của ngành, việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật phòng chống tham nhũng

1.1. Về thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi triển khai đến công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, các văn bản chỉ đạo của các cơ quan cấp trên về phòng, chống tham nhũng; quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII và tuyên truyền vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Đưa công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ thường xuyên, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, của từng công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi.

Công tác quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc nên hầu hết công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công. Thực hiện đúng nội quy, quy tắc ứng xử, quy chế làm việc của đơn vị, kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng trong quá trình thực thi công vụ góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, ổn định trật tự kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương.

1.2. Về ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành một số văn bản:

- Xây dựng Kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm. Chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm trực thuộc xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2024 tại đơn vị mình để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

1.3. Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm khi thi hành công vụ được giao không gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết công việc, tận tình hướng dẫn một cách đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật cho các tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết công việc trong lĩnh vực lâm nghiệp, không làm mất lòng tin đối với nhân dân và các cấp chính quyền ở địa phương. Thông qua người dân và chính quyền địa phương tại địa bàn công tác của công chức, viên chức Kiểm lâm đến nay chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

2.1. Kết quả thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Công khai dự toán năm: Chi cục đã ban hành Quyết định yêu cầu các đơn vị Kiểm lâm trực thuộc triển khai thực hiện dự toán ngân sách năm 2024.

- Trong mua sắm: Chi cục Kiểm lâm thành lập tổ mua sắm, sửa chữa tài sản để tham mưu thực hiện việc mua sắm, sửa chữa tài sản đúng theo quy định.

- Kinh phí, kế hoạch đầu tư mua sắm, trang bị tài sản nhà nước; kế hoạch đấu thầu, mời thầu; kết quả lựa chọn nhà thầu... luôn được công khai và tuân thủ theo đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức khối văn phòng Chi cục năm 2024 và ban hành văn bản để triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 tại Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị Kiểm lâm trực thuộc. Trên cơ sở việc chi tiêu ngân sách phải đúng mục đích, tiêu chuẩn, chế độ nhà nước quy định và đảm bảo công khai, minh bạch, thực hành tiết kiệm trong sử dụng điện, nước, nhiên liệu xe đi công tác. Quản lý chặt chẽ tài sản công và sử dụng có hiệu quả, thực hiện chế độ kiểm kê định kỳ.

- Tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của công chức theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kê khai tài sản, thu nhập. Đồng thời công khai bảng thu nhập cá nhân của công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm trên bảng tin của Chi cục.

Công khai thủ tục hành chính trong đó quy định thời hạn, trình tự, thủ tục và kết quả giải quyết trên bảng tin của Chi cục do Chi cục tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và PTNT. Vào tháng, quý, năm đều có Báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính gửi cho Sở NN và PTNT để theo dõi, tổng hợp.

- Trong công tác bắt giữ, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ hành vi vi phạm để xử lý nghiêm minh, đúng theo quy định của pháp luật, không bỏ lọt hành vi nhằm mưu cầu lợi ích cá nhân.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của công chức, viên chức.

Thực hiện Quyết định số 56/CCKL-TC ngày 03/7/2013 của Chi cục Kiểm lâm Quảng Ngãi ban hành quy tắc chuẩn mực ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức trong khi thi hành công vụ; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh, kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi. Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 16/6/2014 của Tỉnh ủy và Công văn số 747-CV/TU ngày 20/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31-CT/TU về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa các ngày làm việc.

2.3. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng.

Thực hiện công khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, cũng như luân chuyển đều có sự thống nhất cao của cấp ủy, lãnh đạo, công đoàn cơ sở Chi cục đồng thời tạo điều kiện để công chức, viên chức Kiểm lâm tự kiểm tra, giám sát. Trong Quý I năm 2024 chi cục Kiểm lâm chuyển đổi 10 vị trí.

2.4. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc: Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về ban hành quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh Ủy quản lý trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Quyết định số 34-ĐU/SNNPTNT ngày 04/11/2016 của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Sở quản lý trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và Quyết định số 66/QĐ-CCKL ngày 19/5/2017 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi về quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi.

Qua kiểm tra không phát hiện công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm có biểu hiện vi phạm Luật phòng, chống tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan

3.1. Về kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không.

3.2. Kết quả công tác kiểm tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra: Không.

3.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

3.4. Kết quả chuyển hồ sơ qua cơ quan điều tra và kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: Không.

3.5. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Qua công tác tuyên truyền, vận động; tự kiểm tra nội bộ; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân cũng như rà soát tham nhũng qua các hoạt động khác đến nay chưa phát hiện công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực, sách nhiễu nhân dân.

C. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

1. Đánh giá chung việc thực hiện công tác kiểm tra

Trong công tác kiểm tra. Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo các đơn vị Kiểm lâm trực thuộc thường xuyên tăng cường công tác thực thi công vụ Kiểm lâm nhằm thực hiện nghiêm túc trong lĩnh vực lâm nghiệp.

2. Đánh giá chung việc thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được thực hiện đúng quy định pháp luật, đã góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị được ổn định trật tự kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương.

3. Đánh giá tình hình tham nhũng

3.1. Đánh giá tình hình

Qua công tác tuyên truyền, vận động; tự kiểm tra nội bộ; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân cũng như rà soát tham nhũng qua các hoạt động khác đến nay chưa phát hiện công chức, viên chức trong lực lượng Kiểm lâm có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực, sách nhiễu trong thực thi công vụ.

So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: không có tham nhũng, kết quả: Bằng quý I năm 2023.

3.2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

- Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực lâm nghiệp: công tác phòng, chống tham nhũng được xem là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cơ quan. Công tác tuyên truyền, quán triệt pháp luật phòng, chống tham nhũng luôn gắn với việc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành và thực thi công vụ của công chức, viên chức Kiểm lâm. Phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các sai sót, biểu hiện của tham nhũng. Kết quả: Không có vụ tham nhũng nào.

- So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước: không có tham nhũng xảy ra; so với cùng kỳ quý I năm 2023 là bằng nhau.

- Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Hoàn thành tốt mục tiêu công tác phòng, chống tham nhũng.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Theo quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn thì Đặc thù của Kiểm lâm là hoạt động ở địa bàn rừng núi, nhất là Kiểm lâm địa bàn được phân công về các xã, thị trấn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý,

kiểm tra của lãnh đạo Chi cục, lãnh đạo các Hạt Kiểm lâm đối với Kiểm lâm địa bàn chưa được thường xuyên, kịp thời. Trong khi đó chính quyền địa phương, nơi Kiểm lâm địa bàn làm việc thực hiện trách nhiệm quản lý, chỉ đạo của mình chưa tốt nên dễ xảy ra tiêu cực trong việc thực hiện công vụ Kiểm lâm địa bàn.

3.3. Dự báo tình hình tham nhũng

- Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...*): với việc thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng. Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi dự báo quý I năm 2024 không có tham nhũng.

- Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng như: công tác kiểm tra, xác nhận nguồn gốc lâm sản; công tác kiểm tra hoạt động chế biến, kinh doanh gỗ.

D. PHƯƠNG HƯỚNG; NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2024

1. Đối với công tác thanh tra, kiểm tra

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản đã được cấp trên phê duyệt.

2. Đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổ chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo Lịch tiếp công dân năm 2023; đồng thời chỉ đạo các đơn vị Kiểm lâm trực thuộc thực hiện nghiêm túc Lịch tiếp công dân của đơn vị đã ban hành nhằm hướng dẫn chuyển đơn và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

- Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng vi phạm pháp luật của công chức, viên chức Kiểm lâm (*nếu có*), kết luận và xử lý nghiêm minh, đúng theo quy định của pháp luật những trường hợp công chức, viên chức Kiểm lâm vi phạm; không để việc khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng quá thời hạn xử lý hoặc không được xem xét giải quyết.

3. Đối với công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức lực lượng Kiểm lâm Quảng Ngãi, vận động nhân dân tích cực tham gia công tác đấu tranh ngăn ngừa, phòng, chống tham nhũng. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 06/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021

của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh, kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi.

- Kiên quyết xử lý tài sản, thu nhập của công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, không đề bạt, tái bổ nhiệm, đề nghị miễn nhiệm, cho từ chức, tạm đình chỉ chức vụ, tạm đình chỉ công tác đối với công chức, viên chức có dấu hiệu tiêu cực tham nhũng hoặc có liên quan đến đối tượng xâm hại rừng và mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm của công chức, viên chức Kiểm lâm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tinh thần trách nhiệm trong tự kiểm tra thực hiện chính sách pháp luật tại cơ quan, chủ động phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trong đó lấy "phòng ngừa" là chính không để tình trạng lợi dụng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để trục lợi cá nhân, tham ô, hối lộ, ... làm mất lòng tin với nhân dân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Chi cục Kiểm lâm nhằm chủ động phòng ngừa và kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở các Hạt Kiểm lâm trực thuộc nhằm khắc phục những tồn tại và xử lý trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị không thực hiện hoặc vi phạm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng liên quan trong công tác phòng, chống tham nhũng.

E. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành, về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho công chức Kiểm lâm thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan bằng nhiều hoạt động khác nhau nhằm phát hiện và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng;

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT Q.Ngãi;
- Lãnh đạo CCKl;
- Lưu: VT, TTPCTT C09.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Ngô Vĩnh Phong

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG(Kèm theo Báo cáo số: /BC-CCKL ngày tháng 3 năm 2024
của Chi cục Kiểm lâm Quảng Ngãi)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	33
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0

13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn			
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn			
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt			
25	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	14
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0

29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	1.382
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn			
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	0
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị			
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0

	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0

	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0

71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
76	Đất đai	m ²	0
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được			0
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC			
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0

83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0